

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **87/2024/HS-ST**

Ngày 14 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng.

2. Ông Phạm Viết Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2024/TLST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 30 tháng 3 năm 2005 tại xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 035205015...; Con ông: Nguyễn Văn T2, sinh năm 1972 và bà: Phạm Thị H, sinh năm 1978; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Đức H, sinh năm 1971 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Lê Thị O, sinh năm 1973.

2. Chị Lê Thị Khánh H, sinh năm 1995.

3. Anh Lê Đức Hải P, sinh năm 1998.

Đều trú tại: Thôn M, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bà On, chị Huyền, anh Phong: Bà Lê Thị L, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 5, Thị trấn A, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 2006 (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1972 (Có mặt).

Đều trú tại: Thôn Y, xã C, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

3. Chị Đinh Thị N, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 7, xã L, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

4. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

5. Bà Trần Thị Ngọc, sinh năm 1959 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

6. Anh Lê Đình L, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 27/4/2024, Nguyễn Văn T, sinh năm 2005, ở thôn Y, xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36B5-072.35 chở anh Đỗ Văn Q (sinh năm 2006, ở cùng thôn) đi trên Quốc Lộ 45 theo hướng từ xã Yên Phong đi xã Định Liên, huyện Yên Định. Khi đi đến khu vực Km 44+400 đường Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn P 2, xã Y, huyện Yên Định, Thành phát hiện phía trước cách khoảng 20m có xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Airblade, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36B1-505.26 do ông Lê Đức H (sinh năm 1971, ở thôn M, xã Y, huyện Yên Định) điều khiển đang đi bên phần đường ngược chiều đi đến so với hướng di chuyển của Thành. Thành tiếp tục điều khiển xe đi bình thường. Lúc này, ông H bật xi nhan trái báo hiệu việc chuyển hướng, khi cách xe của ông H khoảng 4 đến 5m, Thành mới phát hiện thấy xe mô tô của ông H đang rẽ sang trái để đi sang phần đường của Thành. Do khoảng cách gần, Thành phanh xe lại nhưng không kịp nên đã dẫn đến xe mô tô do Thành điều khiển đâm va vào xe mô tô do ông H điều khiển. Hậu quả, ông H bị thương phải đưa đi cấp cứu. Đến chiều cùng ngày, ông H tử vong, Thành bị thương phải điều trị tại bệnh viện, các phương tiện bị hư hỏng một phần (BL số 139-143, 146-152, 189-193).

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km 44+400 đường Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn P 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Lòng đường nhựa, bằng phẳng, rộng 6,3m, ở giữa đường có vạch kẻ vàng đứt nét. Chọn hướng đi từ xã Yên Phong đi xã Định Liên, huyện Yên Định làm hướng khám nghiệm; chọn mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm mép chuẩn. Lề đường trái rộng 0.9cm, lề phải rộng 1,45m. Bên phải đường là khu dân cư, bên trái đường là ao sen. Chọn cột điện T1.12 T6 bên trái theo hướng khám nghiệm làm mốc chuẩn.

Hiện trường chi tiết:

+ Vết 1: Hệ thống vết cà trượt không liên tục, dài 2,45m, rộng 0,2cm. Khoảng cách từ đầu Vết 1 đến mép chuẩn là 2,05m, khoảng cách từ cuối V1 đến mép chuẩn là 3,15m. Cuối V1 là mặt ngoài đầu mút giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô BKS 36K5-072.35. Vết có chiều cùng chiều hướng khám nghiệm, chệch từ phải sang trái.

+ Vết 2: Xe mô tô biển kiểm soát 36K5-072.35, đổ nghiêng trái, đầu hướng xã Yên Phong, đuôi xe hướng xã Định Liên. Khoảng cách từ trục trước và trục sau đến mép lần lượt là 2,9m và 3,35m.

+ Vết 3: Hệ thống vết cà trượt mặt đường không liên tục dài 1,5m, rộng 0,86m. Theo hướng khám nghiệm, khoảng cách từ đầu V1 đến V3 là 0,31m. Khoảng cách từ đầu và cuối V3 đến mép chuẩn lần lượt là 2m và 1,2cm. Cuối vết là đầu mút giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô Biển kiểm soát 36B1-505.26. Vết có chiều hướng cùng chiều khám nghiệm, chệch từ trái sang phải.

+ Vết 4: Xe mô tô biển kiểm soát 36B1-505.26, ngã nghiêng trái, đầu xe hướng vào lề phải, đuôi xe hướng ra lòng đường. Khoảng cách từ trục trước và trục sau xe mô tô đến mép chuẩn là 0,23m và 1,4m.

+ Vết 5: Đám máu KT trong diện 1,7mx0,53m. Khoảng cách từ điểm xa nhất đến mép chuẩn là 2,03cm. Theo hướng khám nghiệm, khoảng cách từ trục sau V4 đến tâm V5 là 1,73m.

+ Chọn cột điện số 1.12 T6 ở vỉa hè trước nhà bà Trần Thị Ngọc làm mốc, khoảng cách từ đầu V1 đến mốc là 10,93m.

+ Ở lề bên phải đường theo hướng xã Định Liên đi xã Yên Phong, huyện Yên Định trước hiện trường xảy ra tai nạn giao thông có 01 biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (BL số 05-24).

Tại bản kết luận giám định số 1943/KHGĐTT-PC09 ngày 21/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết đối với ông Lê Đức H là do: Chấn thương sọ não (BL số 55).

- Kết quả giám định phương tiện:

Tại bản kết luận giám định số 1943/KL-KTHS ngày 20/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước bàn đạp chân trước bên phải, mặt ngoài ốp nhựa bên phải thân xe mô tô BKS 36B1-505.26 với mặt và má phải lốp trước ngay đầu hàng chữ “CASUMINA” xe mô tô BKS 36K5-072.35;

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô BKS 36B1-505.26 chuyển động từ trái qua phải, ngược chiều so với hướng chuyển động của xe mô tô BKS 36K5-072.35.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải hướng xã Yên Phong đi xã Định Liên.

4. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn (BL số 79).

- Kết quả nồng độ cồn và xét nghiệm huyết học xác định Nguyễn Văn T có nồng độ cồn trong hơi thở là 0.000mg/l; âm tính với ma túy (BL số 132).

- Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36K5-072.35, đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra sự việc là 500.000đ; Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Airblade, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36B1-505.26, đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra sự việc là 750.000đ (BL số 118-120).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã thu giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36K5-072.35 của ông Nguyễn Văn T2 (bố đẻ của Thành, khi Thành sử dụng xe, ông Thanh không biết) và 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe Airblade, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36B1-505.26 của ông H. Sau khi khám nghiệm phương tiện, định giá tài sản và xác minh làm rõ, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Thanh và người đại diện của bị hại là phù hợp với quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T và gia đình đã bồi thường toàn bộ các chi phí cho gia đình ông H. Gia đình ông H đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Thành.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSÝĐ ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thành cho UBND xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý, giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Thành không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, đã nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn T đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 8 giờ 20 phút ngày 27/4/2024, tại Km 44+400 đường Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn P 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36K5-072.35 khi tham gia giao thông tuy đi đúng phần đường nhưng không đi về bên phải theo chiều đi của mình, không chú ý quan sát; khi đi qua ngã tư không giảm tốc độ nên không phát hiện thấy ông Lê Đức H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B1-505.26 có báo hiệu xi nhan chuyển hướng; có dấu hiệu không làm chủ tốc độ đã va chạm với xe mô tô do ông H điều khiển dẫn đến hậu quả ông H bị thương, sau đó tử vong và thiệt hại về tài sản của ông H là 750.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo Thành tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông của Nguyễn Văn T đã vi phạm Khoản 23 Điều 8, Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả làm ông Lê Đức H bị thương sau đó tử vong và xe máy bị hư hỏng thiệt hại là 750.000đ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo Thành theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác, ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường và khắc phục thiệt hại; sau khi phạm tội bị cáo cũng bị thương tích và cấp cứu tại bệnh viện nhưng sau đó đã đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị hại cũng có một phần lỗi và đại diện của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thành.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã thu giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36K5-072.35 của ông Nguyễn Văn T2 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe Airblade, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 36B1-505.26 của ông H. Sau khi khám nghiệm phương tiện, định giá tài sản và xác minh làm rõ, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Thanh và người đại diện của bị hại là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng cho ông Lê Đức H và tiền sửa chữa xe, không yêu cầu Thành bồi thường gì thêm.

Khi xảy ra va chạm, Thành bị thương tích nhẹ, xe mô tô YAMAHA, biển kiểm soát 36K5-072.35 cũng bị hư hỏng nhẹ, anh Q là bạn của Thành ngồi phía sau xe do Thành điều khiển không bị thương tích nên không có ai đề nghị yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thành.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hưng

Phạm Viết Nguyên

Nguyễn Thị Hoa